

Số: /KH-UBND

Hón Quản, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho người lao động trên địa bàn huyện năm 2025

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT -BTC ngày 28/7/2022 Thông tư quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Bình Phước về việc Ban hành danh mục đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho người lao động trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Thực hiện Kế hoạch 187/KH-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh về việc đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho người lao động năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh.

Xét đề nghị của Trung tâm GDNN-GDTX huyện Hón Quản tại Tờ trình số 05/TTr-TT.GDNN-GDTX ngày 24/02/2025. Ủy Ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch Đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho người lao động trên địa bàn huyện năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đào tạo nghề cho người lao động, để người lao động hiểu rõ lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm nhằm tích cực tham gia học nghề, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và ổn định cuộc sống.

- Triển khai thực hiện chính sách đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo quy định của Nhà nước, góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, gắn đào tạo nghề ngắn hạn với giải quyết việc làm tại địa phương.

- Kịp thời trang bị kiến thức, kỹ năng nghề cho người lao động, đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số; tạo cơ hội tìm kiếm việc làm, chuyển đổi việc làm phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động.

2. Yêu cầu

- Huy động sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội; các doanh nghiệp, hợp tác xã trong việc thực hiện chính sách đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo quy định.

- Đào tạo nghề đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách phù hợp với nhu cầu học nghề của người lao động và định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các hoạt động theo kế hoạch đề ra.

- Học viên sau khi học xong thực hiện được kỹ năng nghề đã được trang bị trong quá trình học

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng học nghề

Người trong độ tuổi lao động, có khả năng lao động theo quy định, có nhu cầu học nghề thuộc các đối tượng sau:

a) Người lao động là người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Lao động nông thôn theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Lao động là thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày

09/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm được hỗ trợ đào tạo nghề khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Có nhu cầu đào tạo nghề trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

- Chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác có sử dụng nguồn kinh phí của ngân sách nhà nước kể từ ngày hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

e) Lao động thuộc đối tượng theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng gồm: Người học là phụ nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật tham gia học các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, trong đó ưu tiên người khuyết tật và các đối tượng là người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm, ngư dân.

2. Ngành nghề, quy mô và chương trình đào tạo

Ngành nghề đào tạo: Theo Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Bình Phước về việc Ban hành danh mục đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho người lao động trên địa bàn tỉnh Bình Phước (gồm 90 ngành. Trong đó, có 69 nghề phi nông nghiệp và 21 nông nghiệp).

- **Quy mô đào tạo:** Không quá 35 học viên/lớp.

- **Chương trình đào tạo:** Do các cơ sở đào tạo nghề xây dựng và ban hành.

3. Cơ sở thực hiện đào tạo nghề

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở có hoạt động giáo dục nghề nghiệp tham gia đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng phải có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề và được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định. Trong đó, ưu tiên các doanh nghiệp có nhiều kinh nghiệm đào tạo nghề, có cơ sở vật chất, điều kiện giảng dạy tốt và có nhiều giải pháp giải quyết việc làm cho người lao động sau học nghề.

- Không để các cơ sở đào tạo nghề không đủ điều kiện, tổ chức đào tạo nghề kém hiệu quả tham gia đào tạo nghề cho người lao động.

5. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - TBXH

- Thẩm định hồ sơ và danh sách tham gia học nghề của người lao động.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan triển khai công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hoạt động đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng.
- Định kỳ tổng hợp báo cáo UBND huyện, Sở LĐTBXH tỉnh theo quy định.

2. Trung tâm GDNN-GDTX

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai kế hoạch đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho người lao động trên địa bàn huyện.
- Tổng hợp số lượng lao động có nhu cầu đào tạo nghề của các xã, thị trấn đăng ký và lập danh sách gửi **Phòng Lao động - TBXH** thẩm định.
- Tham mưu UBND huyện tổ chức các lớp đào tạo nghề khi đủ số lượng và đối tượng tham gia.
- Lập dự toán kinh phí gửi Phòng tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định và thanh quyết toán kinh phí đào tạo theo đúng quy định.
- Liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh và các trường cao đẳng, trường trung cấp trong và ngoài tỉnh lựa chọn giáo viên có tay nghề cao, có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn về dạy nghề theo quy định.
- Phối hợp với các doanh nghiệp tạo điều kiện cho người lao động được tham gia học nghề, giải quyết việc làm sau khi học nghề, tăng năng suất lao động và có thu nhập ổn định.

3. Phòng Tài chính- Kế hoạch: thẩm định hồ sơ quyết toán theo đúng theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình để có kế hoạch tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên trong độ tuổi lao động tích cực tham gia học nghề phù hợp với năng lực và điều kiện của bản thân.

5. UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách về đào tạo nghề cho người lao động các thông tin về đào tạo nghề, điều kiện của học nghề.
- Thống kê số lượng đối tượng có nhu cầu học nghề và lập danh sách (theo mẫu) gửi về Trung tâm GDNN-GDTX huyện **trước ngày 31/3/2025**.

6. Đài Truyền thanh - Truyền hình

Tổ chức tuyên truyền chính sách và kế hoạch đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng trên địa bàn huyện.

Trên đây là kế hoạch tổ chức đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng trên địa bàn huyện năm 2025. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung kế hoạch này./.

(Gửi kèm Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh).

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH (b/c);
- Q.CT, PCT. UBND huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX;
- Phòng Lao động - TB&XH;
- Phòng TC-KH;
- Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện;
- Hội Nông dân huyện;
- Hội LHPN huyện;
- Huyện Đoàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu VT.

Q. CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hạ

